

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 147/2024/DS-ST
Ngày 20 tháng 6 năm 2024
Tranh chấp: Hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Trương Công Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 169/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị L T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 00 đường Châu Văn L, khóm 3, phường 0, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị đơn: Ông Lâm Q G, sinh năm 1954 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 0A, khóm 7, phường 0, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn T V, sinh năm 1956; Địa chỉ: Số 0A, khóm 7, phường 0, thành phố C, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Dương Thị L T trình bày: Ngày 23/9/2020 âm lịch, ông Lâm Q G có thể chấp cho bà một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Lâm Q G, Nguyễn T V để vay của bà số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 02 năm. Khi vay thì ông G có viết biên nhận vay tiền. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay thì ông G không có trả tiền vay vốn cho bà như cam kết. Nay bà yêu cầu ông G trả tiền vay vốn 50.000.000 đồng cho bà, không yêu cầu về lãi suất. Bà đồng ý trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông G đã thế chấp cho bà.

Tại văn bản nêu ý kiến ngày 16/5/2024, bị đơn ông Lâm Q G trình bày:
Tháng 9/2020 ông có viết biên nhận vay của bà Dương Thị L T số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, đóng lãi hàng tháng. Để đảm bảo cho việc vay thì ông có thể chấp cho bà T bán chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông và vợ là bà Nguyễn T V. Từ khi vay thì ông vẫn đóng lãi hàng tháng cho bà T, khoảng 03 – 04 tháng nay do hoàn cảnh khó khăn nên ông ngưng đóng lãi cho đến nay. Nay bà T kiện yêu cầu ông trả tiền vay vốn 50.000.000 đồng thì ông đồng ý nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên ông xin trả mỗi năm 25.000.000 đồng. Số tiền ông đã trả lãi cho bà T thì ông không yêu cầu đối trừ.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vay 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Quá trình giải quyết, các đương sự thống nhất xác định, tháng 9/2023 ông Lâm Q G có vay của bà Dương Thị L T số tiền 50.000.000 đồng, có lập biên nhận vay do ông G ký tên. Ông G có đưa bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 696384, đứng tên Lâm Q G, bà Nguyễn T V do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 12/7/2017 thế chấp cho bà T để đảm bảo cho việc vay tiền. Nay bà T khởi kiện yêu cầu ông G trả số tiền vay vốn 50.000.000 đồng thì ông G đồng ý.

Đối với số tiền bị đơn đã trả lãi, bị đơn không yêu cầu đối trừ nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Bà Dương Thị L T có nghĩa vụ trả cho ông Lâm Q G bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 696384, đứng tên Lâm Q G, bà Nguyễn T V do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 12/7/2017 khi ông G đã thanh toán xong số tiền 50.000.000 đồng cho bà Trang.

Về thời gian và phương thức thanh toán tiền vay, ông G xin được trả mỗi năm 25.000.000 đồng. Bà T xác định sẽ thỏa thuận với ông G tại giai đoạn thi hành án.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên bà T không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp nên được nhận lại. Ông G thuộc diện người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được xét miễn án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu cầu khởi kiện của bà Dương Thị L T. Buộc ông Lâm Q G trả cho bà Dương Thị Linh T tổng số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Bà Dương Thị L T có trách nhiệm trả cho ông Lâm Q G bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH 696384, đứng tên Lâm Q G, bà Nguyễn T V do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 12/7/2017 khi ông G đã thanh toán xong số tiền 50.000.000 đồng cho bà T.

2/ Về án phí dân sự có giá ngạch:

- Bà Dương Thị L T không phải chịu án phí. Ngày 22/3/2024 bà T có nộp tạm ứng 1.250.000 đồng theo biên lai số 0008293 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại khi án có hiệu lực.

- Ông Lâm Q G được miễn án phí theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kiều Trang